

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 19/2018/QĐVDS-ST
V/v tuyên bố một người mất tích

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 16 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Hưng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bạch Nhạn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 139/2018/TLST-VDS ngày 27/6/2018, về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 15/2018/QĐPH-ST ngày 12/11/2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Trần Văn Trí D năm sinh 1982

HKTT: 238, Rạch Nàng Hai, khóm Tân Thuận, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

Địa chỉ tạm trú: 58, ấp Phú An, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Kiều O năm sinh 1987

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 58, ấp Phú An, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: anh Trần Văn Trí D yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Kiều O mất tích để anh D xin ly hôn chị O .

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

Người yêu cầu anh Trần Văn Trí D trình bày: Anh D và chị O là vợ chồng có đám cưới năm 2003, có đăng ký kết hôn và được UBND xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/7/2003. Sau cưới vợ chồng sinh sống ở xã T (nay là phường A), thành phố S, tỉnh Đồng Tháp khoảng 06 tháng thì chuyển về sinh sống ở địa chỉ: 58, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Vợ chồng anh D, chị O chung sống có 02 con chung tên Trần Hữu T sinh ngày 11/11/2007 và Trần Văn Tiến S sinh ngày 11/6/2005, hiện nay anh D đang nuôi 02 con. Đến tháng 02 năm 2016, do nợ nần nên chị

O bỏ nhà đi đâu, làm gì, gia đình không biết, không liên lạc được. anh D và gia đình có đi tìm nhiều nơi nhiều lần nhưng kết quả vẫn không biết chị O ở đâu, làm gì, còn sống hay chết. Nay anh D yêu cầu Tòa án tuyên bố chị O mất tích để anh D xin ly hôn chị O.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:

Thông nhất với trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự. Các thủ tục, các chứng cứ được Toà án thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Tòa án và người tham gia tố tụng được bảo đảm thực hiện đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh D về việc tuyên bố chị O mất tích.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến yêu cầu của người yêu cầu, ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án xét thấy:

[1] Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trần Văn Trí D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

[2] Ngày 27/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý đơn yêu cầu của anh D về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị O mất tích. Đồng thời ra quyết định thông báo tìm kiếm chị O tại nơi cư trú cuối cùng và trên báo, đài theo quy định pháp luật. Anh Trần Văn Trí D đã đăng tin tìm kiếm chị Lê Thị Kiều O trên báo Công Lý 3 số liên tiếp trong các ngày: 11-13-18 tháng 7 năm 2018, và trên kênh truyền hình VTV9 liên tục trong các ngày: 09-10-11 tháng 7 năm 2018. Kết quả đăng tin tìm kiếm cũng không có tin tức xác thực về việc chị Lê Thị Kiều O ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

[3] Công an xã Tân Bình (huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp) cũng xác nhận chị Lê Thị Kiều O không có mặt tại địa phương từ tháng 02 năm 2016 đến nay. Công an xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (địa phương nơi anh Dũng, chị O đăng ký kết hôn) cũng xác nhận chị O đã cất hộ khẩu chuyển về địa chỉ: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp từ ngày 27/01/2015 đến nay.

[4] Như vậy, anh Trần Văn Trí D yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Kiều O đã mất tích là có căn cứ để chấp nhận theo qui định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Tại khoản 1 điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“1. Khi một người biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Thời hạn hai năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng.”

[6] *Về lệ phí giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Văn Trí D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo luật định.

[7] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên họp là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào :

- Các điều: 27, 48, 361, 362, , 370, 371, 372, 385, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án năm 2016.

1. Tuyên bố: Chị Lê Thị Kiều O , năm sinh 1984, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 58, ấp Phú An, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn Trí D phải chịu **300.000** đồng.

Số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự anh Trần Văn Trí D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 03182 ngày 21/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành được trừ vào lệ phí phải nộp.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện thi hành theo quy định của Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự và quy định của Luật thi hành án dân sự.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận: (K2D370)

- Người yêu cầu GQVDS.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Chi cục THADS huyện Châu Thành.
- UBND xã T (huyện C, tỉnh Đồng Tháp).
- TAND tỉnh Đồng Tháp.
- Viện KSND huyện Châu Thành.
- Lưu hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Hưng